

BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN THU NHẬP NĂM 2025
(Ngày 15 tháng 12 năm 2025)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: Lương Thị Liên Ngày tháng năm sinh: 18/3/1984
- Chức vụ/chức danh công tác: P. Hiệu trưởng
- Cơ quan/đơn vị công tác: Trường Mầm non Hua Thanh – Xã Thanh Nưa – T. Điện Biên
- Nơi thường trú: Tổ 12 – Phường Điện Biên Phủ - Tỉnh Điện Biên
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân⁽³⁾: 034184013943 ngày cấp 13/7/2024; nơi cấp: Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

2. Vợ hoặc chồng của người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: Lê Hồng Sơn; Ngày tháng năm sinh: 09/4/1976
- Nghề nghiệp: Trợ lý chính trị Trung đoàn 741 - Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Điện Biên đã nghỉ hưu từ 01/7/2025
- Nơi thường trú: Tổ 12 – Phường Điện Biên Phủ - Tỉnh Điện Biên
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: 031076010137 ngày cấp 10/04/2021; nơi cấp: Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

3. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật)

3.1. Con thứ nhất:

- Họ và tên: Lê Thanh Bình Ngày tháng năm sinh: 02/06/2013
- Nơi thường trú: Tổ 12 – Phường Điện Biên Phủ - Tỉnh Điện Biên
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: 011313011627

3.2. Con thứ hai (trở lên): Kê khai tương tự như con thứ nhất.

- Họ và tên: Lê Bảo An Ngày tháng năm sinh: 07/9/2019
- Nơi thường trú: Tổ 12 – Phường Điện Biên Phủ - Tỉnh Điện Biên
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: 011319003350

II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN⁽⁵⁾

1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất⁽⁶⁾:

1.1. Đất ở⁽⁷⁾:

1.1.1. Thửa thứ nhất

- Địa chỉ⁽⁸⁾: Đội 5 Bom La – Phường Mường Thanh – Tỉnh Điện Biên

- Diện tích⁽⁹⁾: 92m²

- Giá trị⁽¹⁰⁾: 400.000.000đ

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng⁽¹¹⁾: Số DE 651874, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH 05278 mang tên Lương Thị Liên, bản Bôm La – xã Thanh Xương – huyện Điện Biên – tỉnh Điện Biên; Ngày cấp 06/10/2022. Cơ quan cấp UBND huyện Điện Biên - tỉnh Điện Biên.

- Thông tin khác (nếu có)⁽¹²⁾: Chuyển nhượng

1.1.2. Thửa thứ 2 (trở lên):

- Địa chỉ⁽⁸⁾: Tổ 12 – Phường Điện Biên Phủ – Tỉnh Điện Biên

- Diện tích⁽⁹⁾: 91,6m²

- Giá trị⁽¹⁰⁾: 700.000.000đ

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng⁽¹¹⁾: Số AA01897313, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CN952 mang tên chồng Lê Hồng Sơn, vợ Lương Thị Liên, phường Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên; Ngày cấp 05/12/2025. Cơ quan cấp Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai khu vực 1

- Thông tin khác (nếu có)⁽¹²⁾: Nhận chuyển nhượng

1.2. Các loại đất khác⁽¹³⁾: **Không**

1.2.1. Thửa thứ nhất:

- Loại đất:..... Địa chỉ:

- Diện tích:

- Giá trị⁽¹⁰⁾:

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng:

- Thông tin khác (nếu có):

1.2.2. Thửa thứ 2 (trở lên): **Không có**

2. Nhà ở, công trình xây dựng:

2.1. Nhà ở:

2.1.1. Nhà thứ nhất:

- Địa chỉ: Đội 5 Bom La – Phường Mường Thanh – Tỉnh Điện Biên

- Loại nhà⁽¹⁴⁾: Cấp 4

- Diện tích sử dụng ⁽¹⁵⁾: 92m²

- Giá trị ⁽¹⁰⁾: 350.000.000đ

- Giấy chứng nhận quyền sở hữu: Số DE 651874, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận CH 05278 mang tên Lương Thị Liên, bản Bôm La – xã Thanh Xương – huyện Điện Biên – tỉnh Điện Biên; Ngày cấp 06/10/2022. Cơ quan cấp UBND huyện Điện Biên - tỉnh Điện Biên.

- Thông tin khác (nếu có): Chuyển nhượng

2.1.2. Nhà thứ 2 (trở lên):

- Địa chỉ: Tổ 12 – Phường Điện Biên Phủ – Tỉnh Điện Biên

- Loại nhà ⁽¹⁴⁾: Cấp 4

- Diện tích sử dụng ⁽¹⁵⁾: 91,6m²

- Giá trị ⁽¹⁰⁾: 450.000.000đ

- Giấy chứng nhận quyền sở hữu: Số AA01897313, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận CN952 mang tên chồng Lê Hồng Sơn, vợ Lương Thị Liên, phường Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên; Ngày cấp 05/12/2025. Cơ quan cấp Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai khu vực 1

- Thông tin khác (nếu có): Nhận chuyển nhượng

2.2. Công trình xây dựng khác ⁽¹⁶⁾: **Không có**

2.2.1. Công trình thứ nhất:

- Tên công trình:..... Địa chỉ:

- Loại công trình:..... Cấp công trình:

- Diện tích:

- Giá trị ⁽¹⁰⁾:

- Giấy chứng nhận quyền sở hữu:

- Thông tin khác (nếu có):

2.2.2. Công trình thứ 2 (trở lên): Kê khai tương tự như công trình thứ nhất.

3. Tài sản khác gắn liền với đất ⁽¹⁷⁾: **Không có**

3.1. Cây lâu năm ⁽¹⁸⁾:

- Loại cây:..... Số lượng:..... Giá trị ⁽¹⁰⁾:

- Loại cây:..... Số lượng:..... Giá trị ⁽¹⁰⁾:

3.2. Rừng sản xuất ⁽¹⁹⁾:

- Loại rừng:..... Diện tích:..... Giá trị ⁽¹⁰⁾:

- Loại rừng:..... Diện tích:..... Giá trị ⁽¹⁰⁾:

3.3. Vật kiến trúc khác gắn liền với đất

- Tên gọi:..... Số lượng:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:

- Tên gọi:..... Số lượng:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:

4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên⁽²⁰⁾: **Không có**

5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên⁽²¹⁾: **Không có**

6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): **Không có**

6.1. Cổ phiếu:

- Tên cổ phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị:

- Tên cổ phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị:

6.2. Trái phiếu:

- Tên trái phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị:

- Tên trái phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị:

6.3. Vốn góp⁽²²⁾:

- Hình thức góp vốn:..... Giá trị:.....

- Hình thức góp vốn:..... Giá trị:.....

6.4. Các loại giấy tờ có giá khác⁽²³⁾:

- Tên giấy tờ có giá: Giá trị:.....

- Tên giấy tờ có giá:..... Giá trị:.....

7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm:
Không có

7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...)⁽²⁴⁾:

- Tên tài sản: Ô tô vios 5 chỗ. Số đăng ký: 2700003032. Giá trị: 100.000.000đ mua từ tháng 5/2025 đăng ký mang tên Lê Hồng Sơn

- Tên tài sản:.....Số đăng ký:..... Giá trị:

7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các loại tài sản khác)⁽²⁵⁾:

- Tên tài sản:.....Năm bắt đầu sở hữu:.....Giá trị:

- Tên tài sản:..... Năm bắt đầu sở hữu:..... Giá trị: .

8. Tài sản ở nước ngoài⁽²⁶⁾: **Không có**

9. Tài khoản ở nước ngoài⁽²⁷⁾: **Không có**

- Tên chủ tài khoản:, số tài khoản:

- Tên ngân hàng, chi nhánh ngân hàng, tổ chức nơi mở tài khoản:

10. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai⁽²⁸⁾: 532.000.000đ (Từ tháng 01/01/2025 đến tháng 15/12/2025)

- Tổng thu nhập của người kê khai: 291.000.000đ

- Tổng thu nhập của vợ (hoặc chồng): 241.000.000đ

- Tổng thu nhập của con chưa thành niên: **Không có**

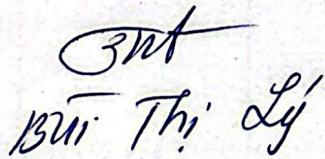
- Tổng các khoản thu nhập chung: **Không có**

III. BIẾN ĐỘNG TÀI SẢN, THU NHẬP; GIẢI TRÌNH NGUỒN GỐC CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP TĂNG THÊM⁽²⁹⁾ (nếu là kê khai tài sản, thu nhập lần đầu thì không phải kê khai Mục này):

Loại tài sản, thu nhập	Tăng ⁽³⁰⁾ /giảm ⁽³¹⁾		Nội dung giải trình nguồn gốc của tài sản tăng thêm và tổng thu nhập
	Số lượng tài sản	Giá trị tài sản, thu nhập	
1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất			
1.1. Đất ở	- 1 mảnh đất ở diện tích 92m ²	400.000.000đ	Giảm do bán do bán mảnh đất thứ nhất tháng 11/2025
	+ 1 mảnh đất ở diện tích 91,6m ²	700.000.000đ	Tăng do mua từ mảnh đất thứ nhất + tiền tiết kiệm từ 2 vợ chồng
1.2. Các loại đất khác			
2. Nhà ở, công trình xây dựng			
2.1. Nhà ở	- 1 nhà ở, diện tích 92m ²	350.000.000đ	Giảm do bán do bán nhà thứ nhất tháng 11/2025
	+ 1 nhà ở, diện tích 91,6m ²	450.000.000đ	Tăng do mua từ nhà thứ nhất + tiền tiết kiệm từ 2 vợ chồng
2.2. Công trình xây dựng khác			
3. Tài sản khác gắn liền với đất			
3.1. Cây lâu năm, rừng sản xuất			
3.2. Vật kiến trúc gắn liền với đất			

4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên 5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên. 6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): 6.1. Cổ phiếu 6.2. Trái phiếu 6.3. Vốn góp 6.4. Các loại giấy tờ có giá khác 7. Tài sản khác có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên: 7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...). 7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh ảnh, các loại tài sản khác). 8. Tài sản ở nước ngoài. 9. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai⁽³²⁾.			
	1 ô tô 5 chỗ	+100.000.000đ	Mua lại xe cũ từ tiền tiết kiệm thu nhập của gia đình
		1.680.000.000đ	Tổng thu nhập từ lương và phụ cấp của vợ và chồng

T. Nưa, ngày 31 tháng 12 năm 2025
NGƯỜI NHẬN BÀN KÊ KHAI
 (Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ/chức danh)


 Bùi Thị Lý

Điện Biên, ngày 15 tháng 12 năm 2025
NGƯỜI KÊ KHAI TÀI SẢN
 (Ký, ghi rõ họ tên)


 Lương Thị Liên